TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 20/2023/HNGĐ-ST *Ngày 28 - 6 - 2023* *V/v: Kiện xin ly hôn, nuôi con chung*	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương và ông Lê Tuấn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 07/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc: "Kiện xin ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Như Q, sinh năm 1982.

*** Bị đơn:** Anh Hoàng Vương C, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên tòa có mặt chị Q, anh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án và trong quá trình xét xử thì nội dung vụ án như sau:

Chị Lê Thị Như Q và anh Hoàng Vương C kết hôn vào ngày 04/01/2007 tại Ủy ban nhân dân xã LT, huyện TL (nay là thành phố PL), tỉnh Hà Nam. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Trước khi kết hôn vợ chồng có thời gian tìm hiểu khoảng 08 năm thì đi đến hôn nhân. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung và thường xuyên xảy ra đánh cãi chửa nhau. Mặt khác anh C làm ăn thua lỗ nên thường tụ tập bạn bè ăn nhậu, chơi bời không tu chí chăm lo cho gia đình vợ con. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2022 đến nay không ai còn quan tâm

đến cuộc sống chung của nhau nữa. Nay chị Q nhận thấy tình cảm dành cho anh C không còn, chị Q đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Vương C.

Anh Hoàng Vương C cũng xác định vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2022 đến nay không ai còn quan tâm đến cuộc sống chung của nhau nữa. Tuy nhiên anh C xác định vẫn còn tình cảm với chị Q và mâu thuẫn vợ chồng không nhiều nên không đồng ý ly hôn với chị Lê Thị Như Q.

Về con chung: Chị Lê Thị Như Q và anh Hoàng Vương C có 03 con chung là các cháu Hoàng Viết H, sinh ngày 28/11/2007, Hoàng Viết T, sinh ngày 04/01/2011 và cháu Hoàng Viết Gia B, sinh ngày 29/05/2017. Hiện nay cả ba cháu đang ở cùng chị Q. Khi ly hôn chị Q xin nuôi 03 con chung và không đề nghị anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C cũng đồng ý giao cả 03 con chung cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về con nuôi, con riêng: Không có. Không đề nghị Tòa án giải quyết. Hiện chị Q không có thai nghén gì.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Quan điểm của chính quyền địa phương: Nay chị Lê Thị Như Q có đơn xin ly hôn anh Hoàng Vương C đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn, nuôi con chung theo quy định pháp luật.

* Nguyện vọng của các cháu Hoàng Viết H và Hoàng Viết T: Khi bố mẹ ly hôn các cháu đều xin ở với mẹ.

* Tại phiên toà hôm nay:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện không thay đổi, bổ sung hay rút yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày ở trên.

Bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử cho vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng, ý kiến về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, thời gian, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

- Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 51; 56; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị Như Q: Xử ly hôn giữa chị Lê Thị Như Q và anh Hoàng Vương C.

2/ Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao chị Lê Thị Như Q trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung là các cháu Hoàng Viết H, sinh ngày 28/11/2007, Hoàng Viết T, sinh ngày 04/01/2011 và cháu Hoàng Viết Gia B, sinh ngày 29/05/2017 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Q.

3/ Về án phí ly hôn sơ thẩm: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn anh Hoàng Vương C có nơi cư trú tại thôn BT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án "Kiện xin ly hôn, nuôi con chung" giữa chị Lê Thị Như Q và anh Hoàng Vương C thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

[2] Về hôn nhân:

Cuộc hôn nhân giữa Lê Thị Như Q và anh Hoàng Vương C là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 04/01/2007 tại Ủy ban nhân dân xã LT, huyện TL (nay là thành phố PL), tỉnh Hà Nam thỏa mãn các điều kiện, thủ tục kết hôn được Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Như Q, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Q và anh C có thời gian dài chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên sau một thời gian gắn bó đã phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra đánh cãi chửi nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2022 đến nay không bên nào còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị Q có đơn xin ly hôn, anh C mong muốn đoàn tụ trở lại. Tuy nhiên anh C không đưa ra được giải pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, việc giải quyết ly hôn là cần thiết, do đó căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Như Q là phù hợp với thực tế và pháp luật.

[3] Về con chung: Chị Lê Thị Như Q và anh Hoàng Vương C có 03 con chung là các cháu Hoàng Viết H, sinh ngày 28/11/2007, Hoàng Viết T, sinh ngày 04/01/2011 và Hoàng Viết Gia B, sinh ngày 29/05/2017. Hiện cả ba cháu đang ở

cùng chị Q. Chị Q và anh C thống nhất khi ly hôn giao cả 03 con chung cho chị Q trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Xét thấy việc thỏa thuận này phù hợp quy định của pháp luật nên cần chấp nhận giao cả ba con chung cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Q không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của chị Q, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chunng cùng chị Q.

Về con nuôi, con riêng: Không có. Không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị Như Q phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 144; Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51; 56; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Xử ly hôn giữa chị Lê Thị Như Q và anh Hoàng Vương C.

2/ Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao chị Lê Thị Như Q trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 03 con chung là các cháu Hoàng Viết H, sinh ngày 28/11/2007, Hoàng Viết T, sinh ngày 04/01/2011 và cháu Hoàng Viết Gia B, sinh ngày 29/05/2017 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Hoàng Vương C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị Như Q phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Q được đối trừ với 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2021/0001604 ngày 17 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Chị Q đã nộp đủ án phí.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Q và anh C có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA dân sự TP Phủ Lý;
- UBND xã Liêm Tuyền, TP Phủ Lý;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuyên